

**UBND THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TRƯỜNG MẦM NON HOA PHƯỢNG**

KẾ HOẠCH

**Chiến lược xây dựng và phát triển
Trường Mầm non Hoa Phượng
Giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030**

Đồng Xoài, năm 2021

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TRƯỜNG MN HOA PHƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 204/KH- MNHP

Tiến Thành, ngày 29 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chiến lược xây dựng phát triển Trường mầm non Hoa Phượng giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Trường Mầm non Hoa Phượng được thành lập và đi vào hoạt động tháng 8 năm 2002, theo Quyết định số 60/2002/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2002. Trường tọa lạc tại khu phố 1, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đến nay, trải qua gần 20 năm phấn đấu trường thành, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết một lòng hoàn thành tốt sứ mệnh “trồng người” lớn lao mà Đảng và Nhà nước giao phó, là địa chỉ tin cậy của các bậc cha mẹ học sinh.

Trong những năm qua, nhà trường được UBND thành phố Đồng Xoài đầu tư cơ sở vật chất khang trang đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cùng với sự quan tâm phối hợp của cha mẹ trẻ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của tập thể đội ngũ CB, GV, NV vì vậy trong những năm qua trường Mầm non Hoa Phượng đã có nhiều thay đổi, trường lớp khang trang sạch đẹp, số học sinh đến trường năm sau cao hơn năm trước, nhà trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đã được UBND tỉnh Bình Phước công nhận trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia Mức độ 2 năm 2018.

Với những kết quả đạt được trong thời gian qua nhà trường đã, đang ngày càng khẳng định vị thế và uy tín trước các cấp lãnh đạo và nhân dân. Những kết quả nêu trên là minh chứng cho sự phát triển bền vững; Trường Mầm non Hoa Phượng đang trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ trẻ và nhân dân địa phương.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là hoạt động có ý nghĩa quan trọng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đồng Xoài lần thứ V, nhiệm kỳ 2020 - 2025 kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030 và chính sách của Nhà nước về đổi mới giáo dục. Cùng với các trường mầm non trong thành phố Đồng Xoài xây dựng ngành giáo dục của thành phố phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Nghị định 71/2020/NĐCP ngày 30 tháng 6 năm 2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

- Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non;

- Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non;

- Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư 52/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường mầm non;

- Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2018 của BGDDĐT ban hành quy định KĐCLGD và công nhận trường Chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đồng Xoài lần thứ V, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đồng Xoài lần thứ V, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

- Kế hoạch số 166 /KH-UBND ngày 2/11/2020 của UBND thành phố về việc xây dựng trường học “Sạch, xanh, sáng, đẹp, an toàn” trên địa bàn thành phố Đồng Xoài;

- Nghị quyết 211/NQ- HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đồng Xoài, thông qua Đề án Đảm bảo cơ sở vật chất giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết 212/NQ - HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đồng Xoài, thông qua Chiến lược phát triển giáo dục thành phố Đồng Xoài giai đoạn 2021 - 2030;

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng số: 50 cán bộ, giáo viên, nhân viên (BGH: 3; giáo viên: 33; nhân viên 14).

- Về chất lượng đội ngũ:

+ Ban giám hiệu: 3 đồng chí trình độ cử nhân SPMN;

+ Giáo viên: 29/33 có trình độ đạt chuẩn trên chuẩn đạt tỷ lệ 87.8 %; (có 4 giáo viên chưa đạt theo luật giáo dục năm 2019, trong đó 2 giáo viên đang theo học Đại học, còn 2 giáo viên đang chờ SGD&ĐT mở lớp theo kế hoạch 105/KH-UBND tỉnh Bình Phước)

+ Nhân viên: Kế toán y tế có trình độ đạt chuẩn theo quy định, 1 số nhân viên cấp dưỡng, đã qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.(trong đó có 4 nhân viên đã qua lớp bồi dưỡng)

2. Quy mô nhóm, lớp và trẻ em

- Năm học 2020 -2021 nhà trường có 15 nhóm, lớp (01 nhóm trẻ, 14 lớp mẫu giáo)
- Tổng số trẻ: 487 học sinh trong đó:
 - + Nhà trẻ: 25hs/1 nhóm;
 - + Mẫu giáo: 462/14 lớp
- Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ năm học 2020 - 2021
 - + Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng: 97,3%, chiều cao: 97,7%;
 - + Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng: 2,7%, chiều cao: 2,3%;
 - + Trẻ đạt danh hiệu bé chăm ngoan năm học 2020 - 2021 là 341/487 cháu đạt tỷ lệ 70 %;
 - + Trẻ hoàn thành chương trình MN 5 tuổi đạt 100%.

3. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên: 5244.5m²
- Phòng học: 20 phòng
- Phòng chức năng: 9 phòng
- Thiết bị, đồ chơi ngoài trời tương đối đủ theo yêu cầu;
- Đồ dùng đồ chơi các nhóm, lớp được trang bị theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDĐT ngày 23/5/2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng – đồ chơi – thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.

4. Điểm mạnh

Các thành tích nổi bật:

Trong những năm qua, nhà trường được UBND thành phố Đồng Xoài đầu tư cơ sở vật chất khang trang đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cùng với sự quan tâm phối hợp của cha mẹ trẻ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của tập thể đội ngũ CB, GV, NV vì vậy trong những năm qua trường Mầm non Hoa Phượng đã có nhiều thay đổi, trường lớp khang trang sạch đẹp, số học sinh đến trường năm sau cao hơn năm trước, nhà trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đã được UBND tỉnh Bình Phước công nhận trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia Mức độ 2 năm 2018.

Hàng năm tổng kết năm học tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Năm 2020 nhà trường được Bộ Giáo dục Đào tạo tặng Bằng khen thực hiện tốt xây dựng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016-2020.

4.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực trong công tác quản lý chỉ đạo, điều hành nhà trường được giáo viên, nhân viên, phụ huynh và nhân dân địa phương tin nhiệm, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, hợp lý cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

4.2. Giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề. Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên; Tỷ lệ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 88%. Trong đó tỷ lệ trên chuẩn: 67%. Giáo viên giỏi cấp trường tỷ lệ: 80%; cấp thành phố tỷ lệ: 32.1%; cấp tỉnh tỷ lệ 21%.

- Đội ngũ nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, luôn có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo môi trường xã hội, môi trường vật chất thân thiện lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn cho trẻ.

Kết quả, hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển tốt về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của Chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

5. Hạn chế

5.1. Công tác quản lý của Ban giám hiệu

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu: Đánh giá chất lượng chuyên môn của 1 số giáo viên còn mang tính động viên.

5.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Chất lượng giảng dạy của 1 số giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học của 1 số giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những giáo viên lớn tuổi khó khăn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

Một số giáo viên chưa đạt chuẩn (Theo Mục a, Khoản 1, Điều 72 Luật Giáo dục năm 2019).

5.3. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường còn thấp. Trẻ mẫu giáo số trẻ trên lớp vượt so với quy định tại Điều lệ trường mầm non nên ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Chất lượng giáo dục tuy đã đạt được nhiều kết quả, tuy nhiên tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì cũng đáng phải quan tâm;

5.4. Cơ sở vật chất:

Trong những năm qua nhà trường được các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư cơ sở vật chất lớp học khá khang trang. Tuy nhiên, nhà trường chưa được quy hoạch tổng thể, dẫn đến việc đầu tư cơ sở vật chất 1 số hạng mục chưa phù hợp với không gian, kiến trúc, yêu cầu, quy mô phát triển, diện tích đất của nhà trường còn hẹp...Hơn nữa, với những quy định mới về cơ sở vật chất trường lớp và sự phát triển về số lượng học sinh làm cho việc đầu tư cơ sở vật chất chưa đáp ứng kịp với yêu cầu thực tế.

Hiện nay theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Nhà trường còn thiếu 2 phòng GDTC, 1 phòng GDAN, 1 phòng cho trẻ học ngoại ngữ. khu vận động có mái che chưa có.

6. Thời cơ, thách thức

6.1. Thời cơ

Thành phố Đồng Xoài là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; Điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố không ngừng phát triển, tốc độ đô thị hóa ngày càng cao, trên địa bàn phường Tiến Thành có khu công nghiệp Đồng Xoài II, thu hút người dân khắp mọi miền đất nước đến lao động làm việc sinh sống, phụ huynh có nhu cầu gửi con vào trường mầm non ngày càng cao, đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên là điều kiện thuận lợi cho nhà trường ngày càng phát triển.

Sự phát triển về kinh tế xã hội của địa phương, người dân có điều kiện hơn trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục mầm non với tương lai của trẻ, chính vì vậy, nhà trường nắm bắt thời cơ xây dựng nhà trường ngày càng phát triển để đáp ứng yêu cầu của xã hội và nhu cầu học tập trẻ sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường phát triển xứng tầm với các trường mầm non trung tâm thành phố.

Trong giai đoạn qua, nhà trường được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, UBND, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Xoài, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trường lớp khang trang, nhà trường được đầu tư trang bị thiết bị dạy học hiện đại, quy mô lớp học tăng, chất lượng giáo dục của nhà trường đạt được nhiều kết quả tích cực, đội ngũ cán bộ, giáo viên phát triển cả về số lượng và chất lượng, sẽ là tiền đề, điều kiện để phát triển giáo dục trong giai đoạn tới.

- Cha mẹ học sinh tin tưởng, tin nhiệm, gắn bó và luôn ủng hộ nhà trường.

6.2. Thách thức

- Sự tác động của cách mạng công nghệ 4.0, xu thế đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và xu thế hội nhập quốc tế đòi hỏi giáo dục phải kịp thời thích ứng, đồng thời đòi hỏi giáo dục phải phát triển đáp ứng yêu cầu nguồn lực để phục vụ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Xây dựng trường học thông minh theo hướng hiện đại vào năm 2025.

- Sự gia tăng dân số phát triển đô thị, số trẻ đến trường ngày một đông, thách thức đối với nhà trường nhất là phát triển số nhóm, lớp, trong khi đó biên chế giáo viên có hạn.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường mầm non tư thục không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa trường công lập và tư thục.

- Nhu cầu về nguồn lực tài chính đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

7. Xác định các vấn đề ưu tiên giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

Tập trung mọi điều kiện thực hiện công tác kiểm định đánh giá ngoài vào năm 2024, phấn đấu để được công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Nâng cao công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nề nếp làm việc khoa học, sáng tạo trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên.

Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giáo dục trẻ.

Đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.

Tăng cường mua sắm thêm trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, xây dựng trường học thông minh, đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

1. Tầm nhìn

Tham mưu với cấp có thẩm quyền đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Khẳng định thương hiệu là ngôi trường mà các bậc cha mẹ trẻ tin tưởng gửi con em vào học tập, tạo tiền đề trẻ có những kỹ năng cơ bản để bước vào trường phổ thông. Duy trì trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ III vào năm 2024. 100% đội ngũ giáo viên đạt chuẩn trình độ chuyên môn vào năm 2024.

Xây dựng trường học thông minh giai đoạn 2025 - 2030, trường mầm non Hoa Phượng sẽ trở thành một trong những trường chất lượng cao của ngành giáo dục thành phố Đồng Xoài. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em là ngôi trường sạch, xanh, sáng đẹp, an toàn, thân thiện, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục được nâng lên sau mỗi năm học.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường giáo dục có nề nếp, kỷ cương, đào tạo thế hệ trẻ năng động, sáng tạo vững kiến thức, phát triển năng lực, phẩm chất mang tính nền tảng, rèn luyện các kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi mầm non, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng nền tảng cho việc học ở các cấp tiếp theo và học suốt đời, sẵn sàng phục vụ xã hội.

3. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần trách nhiệm.
- Tính đoàn kết.
- Tính trung thực.
- Tính sáng tạo.
- Lòng tự trọng.
- Khát vọng vươn lên.

IV. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2021-2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030.

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2025, trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III, công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2. Thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường. Xây dựng trường thông minh, lớp học tiên tiến, áp dụng phương pháp giáo dục Steam, giáo dục theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2030, hoàn thiện xây dựng trường học thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030

2.1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục.

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện; tạo môi trường làm việc điện tử (Quản lý điều hành, xử lý tác nghiệp, dạy học, xét tuyển đầu cấp trực tuyến và hệ thống thông tin điều hành giáo dục thông minh...) trong phạm vi nhà trường và ngành giáo dục nhằm thúc đẩy cải cách bộ máy tổ chức, phát triển dạy học STEAM:

- Triển khai cho 8/15 lớp thực hiện phần mềm EduQuest áp dụng mô hình giáo dục Steam Education trong việc hỗ trợ soạn giảng, thiết kế các hoạt động dạy học, thực hiện lớp học tiên tiến 8/15 lớp trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện quản lý hành chính xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng. 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến tối thiểu mức độ 4.

- Xây dựng website của trường liên kết website với website phòng GD&ĐT, cập nhật công khai tất cả các thông tin, hoạt động, báo cáo nhà trường lên website; tạo kho học liệu số dùng chung ngành GD&ĐT.

- Hình thành kho học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (Phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video

- CBQL và giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ được thực hiện qua mạng.

2.2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em trong độ tuổi; đặc biệt chú trọng đến trẻ trong độ tuổi mẫu giáo (3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi)
- Tăng tỉ lệ trẻ em từ 0-2 tuổi đi nhà trẻ từ 25% (2020) lên 30% (2025). Tỉ lệ trẻ em từ 3-5 tuổi đi học mẫu giáo tăng từ 86,2% (2020) lên 92% (2025) Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mẫu giáo trước năm 2029.
- Đến năm 2025 ít nhất 70% trẻ em mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh; 100% vào năm 2030.
- Giảm tỷ lệ trẻ thấp còi 2.0% (năm 2020) 3% (2025). Tỷ lệ trẻ nhẹ cân giảm 3.8% (năm 2020) 4 % (2025). Tỷ lệ trẻ béo phì thừa cân giảm 1.2 (năm 2020) 1.8% (2025).
- Nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục tạo điều kiện trang bị các kỹ năng sống cơ bản: kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thực hành, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phòng chống tai nạn....
- Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, khám phá trải nghiệm theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm với phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.
- Xây dựng trường mầm non “xanh, an toàn, thân thiện” gắn với cuộc vận động xây dựng cơ quan đơn vị “Sạch, xanh, sáng, đẹp, an toàn” do UBND thành phố Đồng Xoài phát động.
- Triển khai cho các lớp mẫu giáo áp dụng phần mềm EduQuest mô hình giáo dục Steam Education trong việc hỗ trợ soạn giảng, thiết kế các hoạt động dạy học, thực hiện lớp học tiên tiến trong nhà trường.
- Phân đấu KĐCLGD đánh giá ngoài vào năm 2024, đạt cấp độ III về Kiểm định CLGD, công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2.
- Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục, được biết đến là một trường Mầm non chất lượng có uy tín và có tầm ảnh hưởng nhất định tại địa phương.
- Đến năm 2025, trường được xếp hạng top 3 cấp học mầm non của thành phố Đồng Xoài.

2.3. Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

- Trình độ chuyên môn: Phân đấu đến 2024 có 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; 90% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ trên chuẩn.
- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đánh giá mức tốt đạt 70%; mức khá 30%.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, hạng chức danh nghề nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy và học.
- Đến năm 2025 có 100% giáo viên, nhân viên hành chính ứng dụng thành thạo các phần mềm; phân đấu số tiết dạy bằng bài giảng điện tử ứng dụng công nghệ thông tin đạt 100%.
- 100% nhân viên cấp dưỡng có chứng chỉ bồi dưỡng nấu ăn.

- Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: trên 70%, cấp thành phố: trên 30%, cấp tỉnh: trên 20%.

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền tuyển dụng, bổ sung giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, trình độ chuẩn chuyên môn theo quy định theo thông tư 06/2015/TT-BNV-BGDĐT; Thông tư 71/2020/TT-BGDĐT.

2.4. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng phục vụ học tập, phòng chức năng, nhà vệ sinh, nhà để xe, khu vận động, hàng rào xung quanh khuôn viên nhà trường được xây dựng, sửa chữa đạt tiêu chuẩn theo quy định trường đạt Chuẩn quốc gia.

- Trang thiết bị của phòng GDTC, GDAN, Ngoại ngữ có đủ các loại thiết bị đáp ứng được yêu cầu đặc thù của bộ môn được quy định tại Thông tư 13/2021/TT-BGD.

- Sân chơi cho học sinh được trang bị thêm các thiết bị, đồ chơi ngoài trời theo quy tại thông tư 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non;

- Xây dựng môi trường giáo dục theo hướng “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” tạo điều kiện cho trẻ có cơ hội tham gia khám phá trải nghiệm, phát triển các kỹ năng cơ bản.

- Huy động các nguồn lực đầu tư kinh phí cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho phòng học ngoại ngữ, phòng thể chất, phòng âm nhạc.

- Xây dựng môi trường giáo dục “Sạch, xanh, sáng đẹp, an toàn, thân thiện”.

- Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, ngân sách nhà nước.

- Tham mưu với các cấp cho nhà trường cải tạo, sửa chữa các phòng học được xây dựng từ năm 2009, nếu chưa có giáo viên để bố trí tăng thêm lớp học, dùng để làm các phòng phục vụ học tập như phòng GDTC, GDAN, ngoại ngữ.

- UBND thành phố phê duyệt đo vẽ mặt bằng tổng thể của nhà trường.

2.5. Phát triển trường, lớp

- Phát triển quy mô lớp học từ 15 lớp lên 17 lớp với khoảng 520 học sinh đến năm 2030 là 20 lớp với khoảng 585 học sinh.

2.6. Giáo dục thường xuyên, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, xây dựng xã hội học tập

Duy trì vững chắc đạt chuẩn phổ cập mẫu giáo trước năm 2029.

IV. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CBGV, NV, Ban đại diện CMHS, cán bộ và nhân dân phường Tiến Thành về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin đại chúng, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của toàn thể CBGV, NV trong trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí, đồng thuận cao trong tập thể Hội đồng trường, Hội đồng sư phạm quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu trên.
- Làm tốt hơn nữa công tác Xã hội hoá giáo dục nhằm thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục

- Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường theo từng năm học bám sát tình hình thực tế, Kế hoạch giáo dục hàng năm phải thể hiện được sự linh động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp trung với tâm y tế thành phố khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, phối hợp với trạm y tế địa phương cho trẻ uống các loại vacxin phòng bệnh, uống vitaminA, tẩy giun, phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình. Tăng cường lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, tạo môi trường cho trẻ khám phá trải nghiệm. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với trẻ và điều kiện của địa phương, đơn vị Đầu tư cơ sở vật chất thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, khám phá trải nghiệm.
- Tăng cường ứng dụng CNTT trong tổ chức hoạt động cho trẻ mẫu giáo, thường xuyên cho trẻ làm quen, tương tác với thiết bị công nghệ số.
- Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ hội, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.
- Thực hiện tốt công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm để có kế hoạch cải tiến chất lượng.

2.2. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên. Sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của thực hiện nhiệm vụ.
- Đề xuất với cấp có thẩm quyền đào tạo trình độ đạt chuẩn cho những giáo viên chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/06/2020 của Chính phủ Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 03/9/2020 của UBND thành phố Đồng Xoài về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.
- Tạo điều kiện cho giáo viên nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ...
- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của đội ngũ giáo viên, nhân viên thông qua các tiêu chí cụ thể của giáo viên, nhân viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

- Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên trẻ có trách nhiệm, năng lực... bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như: Bồi dưỡng tại trường thông qua các sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn; tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức, thường xuyên tổ chức cho giáo viên thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường bạn, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

- Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ. Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, chính xác, kịp thời; tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong các hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và ý thức vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

2.3. Xây dựng đầu tư cơ sở vật chất

- Xây dựng kế hoạch đề xuất với UBND thành phố, Phòng TC-KH, Phòng GD&ĐT sửa chữa nhà vệ sinh, hệ thống cửa, sơn trong ngoài các phòng học được xây dựng năm 2010, đầu tư trang thiết bị đồ chơi các phòng GDTC, GDAN và ngoài trời, làm khu vận động có mái che (giai đoạn 2021-2025)

- Đầu tư xây dựng 4 phòng học tập và trang thiết bị cho các phòng học tập: bao gồm 2 phòng GDTC; 1 phòng GDAN, 1 phòng cho trẻ làm quen ngoại ngữ, đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng các tiêu chí trường học thông minh, lát gạch sân trường, quy hoạch tổng thể (giai đoạn 2025 - 2030).

- Huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, các nguồn lực bên ngoài để gắn thêm camera ở hành lang, lớp học hỗ trợ công tác quản lý, mua sắm, sửa chữa, xây dựng các công trình nhỏ trong khuôn viên nhà trường trường, cải tạo sân chơi cho học sinh,.

- Tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực. Sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong công tác quản lý và giáo dục.

- Triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện đăng tải thông tin các hoạt động của nhà trường thường xuyên, mở rộng kết nối Internet tới các nhóm, lớp trên địa bàn phường và các bậc phụ huynh toàn trường.

- Xây dựng hoàn thiện và sử dụng hiệu quả Website của trường, khuyến khích cha mẹ trẻ sử dụng liên lạc điện tử, quản lý hồ sơ điện tử (giáo án, hồ sơ học sinh, hồ sơ nhân sự, hồ sơ tài chính..)

- Triển khai thu học phí không dùng tiền mặt.

- Xây dựng kho tài liệu, học liệu dùng chung, sử dụng phần mềm lập kế hoạch

giáo dục (KHGD) của công ty TNHH Gokids theo Chương trình GDMN, hỗ trợ cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD, ứng dụng CNTT trong điều tra khẩu phần ăn cho trẻ hàng ngày.

- Ứng dụng phần mềm EduQuest trong việc hỗ trợ soạn giảng, lập kế hoạch giáo dục, thiết kế các hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Ứng dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: Phần mềm lập kế hoạch giáo dục, phần mềm EduQuest trong việc lập kế hoạch giáo dục, thiết kế các hoạt động dạy học, phần mềm CSDL ngành, Vnedu, phần mềm đánh giá viên chức, tuyển sinh trực tuyến, đánh giá kiểm định chất lượng, Nutrikis hỗ trợ thiết lập các đường chất điều tra khẩu phần ăn cho học sinh, phần mềm Misa kế toán, quản lý tài sản.

Thông tin liên lạc với cha mẹ trẻ qua nhóm Zalo, Facebook, Messenger, ứng dụng các phần mềm Zoom, Goolemeet, Zavi họp trực tuyến bồi dưỡng chuyên môn...

2.5. Xã hội hóa giáo dục

- Làm tốt công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức “Giáo dục là quốc sách hàng đầu” của các cấp ủy, chính quyền, tầng lớp nhân dân.

- Phát huy tác dụng tích cực của Ban Đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học; xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường và cộng đồng xã hội trong việc tham gia làm chuyển biến chất lượng, phát triển giáo dục...

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Công bố rộng rãi chiến lược đã được phê duyệt để công khai, tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong toàn hệ thống chính trị của địa phương và cha mẹ trẻ trong nhà trường.

2. Ban giám hiệu xây dựng lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển tổng thể cho toàn trường.

- Cụ thể hóa xây kế hoạch, tổ chức thực hiện hàng năm để đảm bảo lộ trình thực hiện chiến lược này.

- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn của đơn vị.

3. Các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cụ thể từng năm, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

4. Giáo viên, nhân viên không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên có năng lực tốt trong công tác để đáp ứng nhu cầu đổi mới và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân với phương châm “Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể”.

5. Ban đại diện cha mẹ trẻ phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của kế hoạch Chiến lược.

- Có kế hoạch phối hợp với nhà trường thực hiện công tác XHHGD đầu tư sửa chữa các công trình nhỏ trong nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Trường Mầm non Hoa Phượng. Hàng năm nhà trường sẽ cụ thể hóa các nội dung kế hoạch thành chương trình hành động phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của nhà trường và của ngành, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường và của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố giai đoạn 2021 - 2030./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(để báo cáo);
- UBND phường Tiến Thành(để báo cáo);
- BGH, CĐ (để phối hợp chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Thị Minh

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG TIỀN THÀNH

UBND Phường Tiên Chánh thống nhất với Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Tổng Mầm non Hoa Phường.

CHỦ TỊCH*Lê Thanh Hoàn*